

**THÔNG BÁO**  
**Về việc công bố thông tin kết quả đề tài, dự án**  
**khoa học và công nghệ cấp tỉnh năm 2024**

Căn cứ Quyết định số 23/2018/QĐ-UBND ngày 31/7/2018 của UBND tỉnh Kon Tum về việc ban hành Quy định quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh, cấp cơ sở sử dụng ngân sách nhà nước tỉnh Kon Tum; Kế hoạch số 05/KH-SKHCN, ngày 23/01/2024 của Sở Khoa học và Công nghệ về Tổ chức các hoạt động chào mừng Ngày Khoa học và Công nghệ Việt Nam 18-5 và kỷ niệm 65 năm thành lập Bộ Khoa học và Công nghệ trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

Trên cơ sở kết quả triển khai các đề tài, dự án khoa học và công nghệ đã được Hội đồng đánh giá nghiệm thu cấp tỉnh thông qua. Sở Khoa học và Công nghệ thông báo đến các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, doanh nghiệp và các tổ chức, cá nhân có liên quan về thông tin kết quả 05 đề tài, dự án khoa học và công nghệ cấp tỉnh biết và đăng ký tiếp nhận kết quả nghiên cứu, ứng dụng các đề tài/dự án KH&CN, cụ thể như sau:

(1) Đề tài: Trồng thực nghiệm cây sả JaVa ở vùng lạnh trên địa bàn huyện Kon Plông.

(2) Đề tài: Đánh giá, chọn lọc giống nếp than trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

(3) Đề tài: Xây dựng quy trình bảo quản tươi được liệu dạng củ (*Sâm Ngọc Linh*) trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

(4) Dự án: Ứng dụng công nghệ sinh học hoàn thiện quy trình nhân giống, nuôi trồng nấm môi đen (*Xerula radicata*) tại tỉnh Kon Tum.

(5) Đề tài: Ứng dụng công nghệ không gian địa lý (*viễn thám, GIS và GPS*) trong quản lý quy hoạch và phát triển bền vững vùng trồng cây ăn trái trên địa bàn tỉnh Kon Tum dưới tác động của biến đổi khí hậu.

(có Danh mục tóm tắt thông tin kết quả kèm theo).

Văn bản đăng ký và tiếp nhận của quý đơn vị, địa phương gửi về Sở Khoa học và Công nghệ **trước ngày 15/3/2023** để tổng hợp. Chi tiết liên hệ Phòng Quản lý Khoa học qua số điện thoại: 0915350177 (Đ/c Nguyễn Thanh Tuấn).

Sở Khoa học và Công nghệ thông báo đến các đơn vị, địa phương biết và đăng ký./.

**Nơi nhận:**

- Các Sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh Kon Tum;
- Hội doanh nhân trẻ Kon Tum;
- Tỉnh đoàn Kon Tum;
- Hội Nông dân tỉnh;
- Liên minh HTX tỉnh Kon Tum
- Giám đốc Sở (b/c);
- Trung tâm NC, UD&DV KH&CN (đăng Website của Sở);
- Lưu: VT, P.QLKH.

**KT.GIÁM ĐỐC**  
**PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Đoàn Trọng Đức**

## THÔNG TIN KẾT QUẢ ĐỀ TÀI, DỰ ÁN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP TỈNH

(Kèm theo Thông báo số: ... /TB-SKHCN, ngày ... tháng 02 năm 2024 của Sở KH&CN)

TT	TÊN ĐỀ TÀI/ DỰ ÁN	CƠ QUAN CHỦ TRÌ/CHỦ NHIỆM ĐỀ TÀI	TÓM TẮT KẾT QUẢ	SẢN PHẨM
01	Đề tài: Trồng thực nghiệm cây sả JaVa ở vùng lạnh trên địa bàn huyện Kon Plông.	- CQCT: Công ty TNHH Tân Mỹ Kon Tum. - CNĐT: CN. Nguyễn Thị Phương Trang	Đề tài đã tiến hành khảo sát, lựa chọn địa điểm để triển khai xây dựng 02 mô hình trồng thử nghiệm. Kết quả qua theo dõi, đánh giá xác định mô hình trồng thử nghiệm sả JaVa: - Mô hình tại huyện Kon Plông có tỷ lệ sống từ 86,48% đến 89,06%, chiều cao cây ở thời kỳ thu hoạch đối với sả java dao động trong khoảng >120cm; năng suất sinh khối sả java đạt năng suất bình quân vụ đầu 12,02 tấn/ha, vụ 2 đạt 20,88 tấn/ha, vụ 3 của đạt 32,66 tấn/ha, cao hơn mô hình đối chứng (sả chanh khoảng 12 tấn/ha). - Mô hình trồng sả tại địa bàn thành phố Kon Tum có tỷ lệ sống từ 86,84% đến 88,34%; năng suất sinh khối đạt 31,69 tấn/ha cao hơn đối chứng >11 tấn/ha. - Kết quả phân tích tinh dầu sả java, về hàm lượng chất citronellal đạt 34,3-35,2% đảm bảo mức giới hạn tại TCVN 11426:2016 (ISO 3848:2016).	- Báo cáo tổng kết kết quả thực hiện đề tài; - Tài liệu Quy trình kỹ thuật trồng, thu hoạch cây sả JaVa ở vùng lạnh thuộc huyện Kon Plông và thành phố Kon Tum.
02	Đề tài: Đánh giá, chọn lọc giống nếp than trên địa bàn tỉnh Kon Tum.	- CQCT: Trung tâm Khuyến nông tỉnh Kon Tum. - CNĐT: CN. Ngô Hồng Sản	- Đề tài đã khảo sát, đánh giá hiện trạng và thu thập được các mẫu giống lúa Nếp than hiện có trên địa bàn đồng thời lựa chọn được 04 mẫu giống để đưa vào trồng thực nghiệm từ đó đã chọn lọc được 02 mẫu giống là mẫu giống được thu thập tại xã Mo Rai - huyện Sa Thầy và mẫu giống thu tại xã Đăk Sao, huyện Tu Mơ Rông có năng suất và chất lượng cao để xây dựng mô hình trình diễn, qua đó đã hoàn thiện tài liệu kỹ thuật canh tác lúa Nếp than. - Đã hoàn thiện tài liệu kỹ thuật canh tác lúa Nếp than.	- Báo cáo tổng hợp kết quả thực hiện đề tài. - Tài liệu kỹ thuật canh tác lúa Nếp than.

03	<p>Đề tài: Xây dựng quy trình bảo quản tươi dược liệu dạng củ (<i>Sâm Ngọc Linh</i>) trên địa bàn tỉnh Kon Tum.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- CQCT: Trường Đại học Quốc tế, Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh.</li> <li>- CNĐT: TS. Trần Thị Ngọc Diệp.</li> </ul>	<p>Đề tài đã tiến hành các thí nghiệm nhằm xác định được nhiệt độ bảo quản tối ưu, cách xử lý nấm bệnh, màng bao củ thích hợp và cách đóng hộp cho củ sâm Ngọc Linh, kết quả nghiên cứu xác định thời gian bảo quản được 3 tháng mà vẫn duy trì hàm lượng saponin tổng, chỉ số cảm quan, trọng lượng tươi đạt 80%-100% so với ban đầu; thời gian bảo quản có thể tăng thêm 6 tháng trong cùng 1 điều kiện bảo quản. Kết quả nghiên cứu đã xây dựng quy trình công nghệ xử lý và bảo quản sâm củ Ngọc Linh, quy trình đảm bảo cơ sở khoa học và thực tiễn, phù hợp, dễ áp dụng với quy mô thu mua, phân phối của các cơ sở sản xuất, kinh doanh Sâm Ngọc Linh tại địa phương, giúp giảm tổn thất về chất lượng và trọng lượng tươi, sau thu hoạch và nâng cao hiệu quả trong sản xuất, kinh doanh sâm Ngọc Linh.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo tổng hợp kết quả thực hiện đề tài.</li> <li>- Quy trình bảo quản Sâm củ Ngọc Linh</li> </ul>
04	<p>Dự án: Ứng dụng công nghệ sinh học hoàn thiện quy trình nhân giống, nuôi trồng nấm môi đen (<i>Xerula radicata</i>) tại tỉnh Kon Tum.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- CQCT: Trung tâm Nghiên cứu, Ứng dụng và Dịch vụ khoa học và công nghệ tỉnh Kon Tum</li> <li>- CNĐT: Lê Thị Hà Phương.</li> </ul>	<p>Đã tiếp nhận, làm chủ được 02 quy trình nhân giống và nuôi trồng nấm môi đen. Xây dựng thành công 02 mô hình ứng dụng; tập huấn, chuyển giao kỹ thuật nuôi trồng cho các hộ dân sản xuất trên địa bàn tỉnh; nhân giống 40 bình giống cấp 1, 40 bình giống cấp 2 phục vụ cho xây dựng mô hình và lưu giữ giống; sản xuất được 2000 bình phôi nấm, thu được 240 kg quả thể nấm môi đen (<i>Xerula radicata</i>) thương phẩm. Sản phẩm đảm bảo chỉ tiêu an toàn thực phẩm, tất cả các sản phẩm của đề tài đều đảm bảo trong giới hạn cho phép theo các quyết định, các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo tổng hợp kết quả thực hiện dự án.</li> <li>- Tài liệu kỹ thuật nhân giống, sản xuất, nuôi trồng Nấm môi đen tại tỉnh Kon Tum</li> </ul>
05	<p>Đề tài: Ứng dụng công nghệ không gian địa lý (<i>viễn thám, GIS và GPS</i>) trong quản lý quy hoạch và phát triển</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- CQCT: Trường Đại học Nông Lâm, thành phố Hồ Chí Minh</li> <li>- CNĐT: GS.TS. Nguyễn Kim Lợi</li> </ul>	<p>Đề tài đã thu thập tài liệu, số liệu, bản đồ và xây dựng (1) Bộ bản đồ số về địa hình, thổ nhưỡng, thủy hệ, sử dụng đất; hiện trạng phân bố, thích nghi tự nhiên, năng suất của các loại cây ăn trái; (2) CSDL khí tượng thủy văn, thị trường cây ăn trái; (3) Module, WebGIS hỗ trợ quản lý, quảng bá, tiếp cận thông tin trực tuyến về các sản phẩm cây ăn trái; (4) Báo cáo đánh giá hiệu quả kinh tế của các loại cây ăn trái; các giải pháp</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo tổng hợp kết quả đề tài.</li> <li>- CSDL GIS lưu trữ thông tin về vị trí phân bố, giá trị kinh tế của các loài cây ăn trái</li> </ul>

<p>bền vững vùng trồng cây ăn trái trên địa bàn tỉnh Kon Tum dưới tác động của biến đổi khí hậu.</p>		<p>quy hoạch vùng, chuyển đổi mô hình sản xuất, ứng dụng công nghệ sản xuất cây ăn trái theo hướng bền vững, thích ứng BĐKH; (5) Công bố 4 bài báo. Bộ bản đồ số về địa hình, thổ nhưỡng, thủy hệ, sử dụng đất (hiện trạng sử dụng đất 2005, 2010, 2015, 2020, thay đổi sử dụng đất 2005-2010, 2010-2015, 2015-2020) được chuẩn hóa theo định dạng GIS ở hệ tọa độ VN-2000, tỉ lệ 1:100.000 dựa trên các nguyên tắc thiết kế bản đồ và các chuẩn kí hiệu bản đồ theo quy định hiện hành của Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn. Bản đồ số về hiện trạng phân bố của các loại cây ăn trái được xây dựng dựa trên công nghệ viễn thám, mô hình Maxent, GPS kết hợp khảo sát thực địa theo định dạng GIS ở hệ tọa độ VN-2000, tỉ lệ 1:100.000 với độ chính xác khá. Vùng tiềm năng cây ăn trái tập trung tại thành phố Kon Tum, các huyện Ngọc Hồi, Đăk Tô, Kon Rẫy, Đăk Hà, Sa Thầy, Ia H'Drai với tổng diện tích là 8.284 ha.</p> <p>Bộ bản đồ số về thích nghi tự nhiên cho các loại cây ăn trái (sầu riêng, mít, chuối, bơ, cam) trên cơ sở xem xét các yếu tố địa hình, thổ nhưỡng, khí tượng trong điều kiện hiện tại và dưới tác động của BĐKH đến giữa và cuối thế kỉ XXI trên địa bàn tỉnh Kon Tum cho thấy phần lớn diện tích của tỉnh hiện tại có mức thích nghi trung bình, thấp với các loại cây ăn trái, với mức độ phù hợp giảm dần từ chuối, mít, bơ, sầu riêng, cam. Tác động của BĐKH gia tăng mức thích nghi với cây sầu riêng, mít nhưng làm suy giảm mức thích nghi với cây chuối, bơ, cam. Bộ bản đồ số về dự đoán năng suất của các loại cây ăn trái (sầu riêng, mít, chuối, bơ, cam) dưới tác động của BĐKH theo định dạng GIS tỉ lệ 1:100.000 có độ chính xác ở mức chấp nhận trong giai đoạn 2015 – 2019. Năng suất của các loại cây ăn trái dưới tác động của BĐKH được dự đoán đều giảm so với kịch bản nền. Trong đó, sầu riêng và cam có mức giảm mạnh nhất, sau là mít, cuối cùng</p>	<p>(Bơ, Sầu riêng, Chuối, Cam, Mít, Mắc ca ....) trên địa bàn tỉnh Kon Tum.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bộ bản đồ phân bố cây ăn trái (Bơ, Sầu riêng, Chuối, Cam, Mít, Mắc ca ....) ở tỉ lệ 1/100.000.</li> <li>- Module quản lý thông tin trực tuyến về các loài cây ăn trái.</li> <li>- Module quản lý quy hoạch và phát triển bền vững vùng trồng cây ăn trái trên địa bàn tỉnh Kon Tum dưới tác động của biến đổi khí hậu</li> <li>- WebGIS quảng bá, tiếp cận thông tin trực tuyến về các sản phẩm cây ăn trái tỉnh Kon Tum.</li> </ul>
--	--	--	---

			<p>là bơ và chuối. Giảm năng suất dẫn đến tổn thất kinh tế đáng kể nên cần có biện pháp ứng phó phù hợp để giảm thiểu tác động của BĐKH đến nông nghiệp. CSDL khí tượng thủy văn được xây dựng bao gồm số liệu lượng mưa, nhiệt độ không khí (trung bình, tối cao, tối thấp), lưu lượng dòng chảy, lưu lượng chất lơ lửng, theo tần suất ngày, trong giai đoạn 1980-2019, tại 3 trạm khí tượng (Đăk Tô, Kon Tum, Pleiku), 2 trạm thủy văn (Kon Tum, Đăk Môt) theo định dạng geodatabase. CSDL thị trường cây ăn trái được xây dựng cho 5 tỉnh Tây Nguyên, 10 huyện thuộc tỉnh Kon Tum, bao gồm số liệu diện tích trồng, diện tích cho sản phẩm, sản lượng, năng suất, giá cả của cây ăn trái, theo tần suất năm, trong giai đoạn 2015- 2020 ở định dạng geodatabase. Module, WebGIS đảm bảo hỗ trợ quản lý, quảng bá, tiếp cận thông tin trực tuyến về các sản phẩm cây ăn trái cũng như thể hiện bản đồ phân bố cây ăn trái của tỉnh. Các chức năng chính của module, WebGIS bao gồm: Khai thác dữ liệu tình hình sản xuất, hình thức sản xuất, dịch vụ hỗ trợ sản xuất, chế biến, tiêu thụ, tiềm năng phát triển; Tìm kiếm thông tin, nhập dữ liệu, xuất dữ liệu, tạo báo cáo; Xem báo cáo nhanh; Quản lý dữ liệu người dùng, tình hình sản xuất, hình thức sản xuất, dịch vụ hỗ trợ sản xuất, chế biến, tiêu thụ; Liên hệ hỗ trợ, góp ý.</p>	
--	--	--	---	--